

**CÔNG TY CỔ PHẦN
GARMEX SÀI GÒN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 103 /CBTT-2022

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 06 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức : **CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN**

- Mã chứng khoán : **GMC**
- Địa chỉ : 252 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp.Hồ Chí Minh
- Điện thoại liên hệ : 028 39844822 Fax: 028 39844746
- E-mail: headoffice@garmexjs.com website: <https://www.garmex.vn>

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn công bố Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 23/NQ-HĐQT/2022 ngày 09/06/2022 về việc Thông qua sửa đổi, bổ sung nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 09/06/2022 tại đường dẫn <https://www.garmex.vn/vi/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm :

- Nghị quyết HĐQT số 23 /NQ-HĐQT/2022

Đại diện tổ chức
Người được ủy quyền CBTT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN MINH HẰNG

Số: 23 /NQ-HĐQT/2022

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 06 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

*V/v: Thông qua sửa đổi, bổ sung nội dung tài liệu trình
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022*

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn
- Căn cứ vào Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 19/NQ-HĐQT/2022 ngày 26/05/2022 về việc thông qua nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn ngày 09 / 06 /2022 về Thông qua sửa đổi, bổ sung nội dung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung nội dung một số tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn đã được công bố ngày 27/05/2022 theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 19/NQ-HĐQT/2022 ngày 26/05/2022.

Các tài liệu đã được sửa đổi, bổ sung đính kèm Nghị quyết bao gồm:

1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
2. Phiếu biểu quyết
3. Tờ trình số 01 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Phân phối lợi nhuận năm 2021
4. Tờ trình số 02 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022
5. Tờ trình số 04 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty
6. Tờ trình số 05 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty
7. Tờ trình số 06 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị
8. Tờ trình số 07 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề kinh doanh của Công ty
9. Tờ trình số 10 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Chấp thuận hợp đồng giao dịch giữa Công ty với người có liên quan
10. Dự Thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Điều 2: Các nội dung tài liệu còn lại khác của Nghị quyết Hội đồng quản trị số 19/NQ-HĐQT/2022 ngày 26/05/2022 không thay đổi.



Điều 3: Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoàn chỉnh các tài liệu để công bố theo đúng quy định pháp luật .

Điều 4: Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4
- BKS
- Lưu VP.HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



BUI TUẤN NGỌC





GARMEX SAIGON

CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN

252 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số Doanh nghiệp : 0300742387

website : <https://www.garmex.vn>

Tel: 028-39844822

Fax: 028-39844746

Email : headoffice@garmexjs.com



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 NGÀY 18.06.2022

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
A		PHẦN KHAI MẠC
	7:30 - 8:00	Tiếp đón đại biểu và cổ đông
	8:00 - 8:15	Trưởng Ban kiểm soát lên báo cáo kết quả xác nhận tư cách cổ đông tham dự Đại hội, điều kiện tiến hành Đại hội
		Chủ tịch HĐQT giới thiệu thành phần Chủ tọa gồm: 1. Ông. Bùi Tuấn Ngọc – Chủ tịch HĐQT 2. Ông. Lê Hùng – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc 3. Ông. Nguyễn Việt Cường – Thành viên HĐQT
Chủ tọa giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu gồm: 1. Ông Trần Nguyễn Anh Minh – Trưởng Ban kiểm phiếu 2. Ông Lê Bá Lộc 3. Bà Nguyễn Thị Thảo Nguyên 4. Bà Trần Thị Thu Trâm 5. Bà Lê Thị Trang <i>Chủ tọa điều hành Đại hội biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa, Ban kiểm phiếu Đại hội</i>		
	Chủ tọa giới thiệu Thư ký Đại hội: 1. Bà. Huỳnh Thị Kim Loan 2. Bà. Trần Thảo Nguyên	
B		PHẦN NỘI DUNG ĐẠI HỘI
	8:15 – 8:20	<i>Chủ tọa điều hành Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế Đại hội</i>
	8:20 – 8:30	<p>Chủ tọa thông qua chương trình Đại hội:</p> <p>I/ Thông qua các Báo cáo gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động SXKD năm 2021 Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021 Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán bởi EY <p>II/ Thông qua các Tờ trình của HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông</p> <ol style="list-style-type: none"> Phân phối lợi nhuận năm 2021 Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022 Ngân sách đầu tư cho năm 2022 Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề kinh doanh của Công ty Thù lao của HĐQT và thù lao, tiền lương của BKS năm 2022 Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2022 Chấp thuận hợp đồng giao dịch giữa Công ty với người có liên quan . <p>III/ Đại hội thảo luận các Báo cáo và các Tờ trình</p> <p>IV/ Đại hội biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo và các Tờ trình</p> <p>VI/ Đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội</p> <p><i>Đại hội biểu quyết thông qua nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022</i></p>

8:30 – 9:30	<p>Thảo luận nội dung các Báo cáo và các Tờ trình Chủ tọa điều hành Đại hội thảo luận:</p> <p>Các Báo cáo:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 2. Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động SXKD năm 2021 3. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021 4. Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán bởi EY <p>Các Tờ trình</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Phân phối lợi nhuận năm 2021 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022 3. Ngân sách đầu tư cho năm 2022 4. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty 5. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty 6. Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị 7. Điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề kinh doanh của Công ty 8. Thù lao của HĐQT và thù lao, tiền lương của BKS năm 2022 9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2022 10. Chấp thuận hợp đồng giao dịch giữa Công ty với người có liên quan.
9:30 - 9:50	<p>Biểu quyết Thông qua các Báo cáo và Tờ trình của Hội đồng Quản trị : Chủ Tọa điều hành đề Đại hội bỏ phiếu biểu quyết các nội dung :</p> <p>Các Báo cáo:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 2. Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động SXKD năm 2021 3. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021 4. Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán bởi EY <p>Các Tờ trình</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Phân phối lợi nhuận năm 2021 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022 3. Ngân sách đầu tư cho năm 2022 4. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty 5. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty 6. Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị 7. Điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề kinh doanh của Công ty 8. Thù lao của HĐQT và thù lao, tiền lương của BKS năm 2022 9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2022 10. Chấp thuận hợp đồng giao dịch giữa Công ty với người có liên quan.
9:50 – 10:20	Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu biểu quyết và Trưởng ban kiểm phiếu công bố biên bản kiểm phiếu.
C	PHẦN TỔNG KẾT ĐẠI HỘI
	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chủ tọa thông qua Biên bản Đại hội <i>Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội</i> 2. Chủ tọa thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 <i>Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội</i> 3. Chủ tọa phát biểu bế mạc Đại hội



GARMEX SAIGON

CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN

252 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Mã số Doanh nghiệp : 0300742387 website : <https://www.garmex.vn>
Tel: 028-39844822 Fax: 028-39844746 Email : headoffice@garmexjs.com



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 NGÀY 18.06.2022

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Họ và Tên :

Mã số cổ đông :

Số cổ phần sở hữu :

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021			
2	Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động SXKD năm 2021			
3	Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021			
4	Báo cáo Tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (Báo cáo đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo đường dẫn https://www.garmex.vn/vi/quan-he-co-dong/)			
5	Tờ trình số 01 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Phân phối lợi nhuận năm 2021			
6	Tờ trình số 02 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022			
7	Tờ trình số 03 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Ngân sách đầu tư cho năm 2022			
8	Tờ trình số 04 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty			
9	Tờ trình số 05 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty			
10	Tờ trình số 06 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị			
11	Tờ trình số 07 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề kinh doanh của Công ty			
12	Tờ trình số 08 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Thù lao của Hội đồng quản trị và thù lao, tiền lương của Ban kiểm soát năm 2022			
13	Tờ trình số 09 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2022			
14	Tờ trình số 10 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Chấp thuận hợp đồng giao dịch giữa Công ty với người có liên quan			

Cổ đông đánh dấu "X" vào ô tương ứng với vấn đề biểu quyết

Cổ đông ký và ghi rõ họ tên



GARMEX SAIGON

CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN

252 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Mã số Doanh nghiệp : 0300742387 website : <https://www.garmex.vn>
Tel: 028-39844822 Fax: 028-39844746 Email : headoffice@garmexjs.com



Số : 01 /TTr – ĐHCĐTN 2022

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v. Phân phối lợi nhuận năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính Công ty năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 24/05/2021

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (LNST) tính đến 31/12/2020	VNĐ	219.481.593.007
2	Thanh toán các khoản theo Nghị quyết ĐHCĐ 2021 Trong đó:	VNĐ	33.077.339.629
	- Đã phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020	VNĐ	29.949.790.000
	- Thù lao HĐQT, BKS năm và quỹ thưởng HĐQT & BKS năm 2020 (đã chi tháng 1/2022) (A)	VNĐ	2.455.910.919
	- Thù lao HĐQT năm 2021 (đã chi tháng 1/2022) (B)	VNĐ	570.838.710
	- Thù lao BKS năm 2021 (đã chi tháng 1/2022, không bao gồm lương của Trưởng BKS: 179.329.961 đồng) (C)	VNĐ	100.800.000
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất còn lại sau khi thanh toán các khoản theo Nghị quyết ĐHCĐ 2021 (1-2)	VNĐ	186.404.253.378
4	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2021	VNĐ	55.155.145.656
5	Thuế TNDN	VNĐ	11.563.727.352
6	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2021 (4-5)	VNĐ	43.591.418.304
7	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất còn lại tính đến tính đến 31/12/2021 sau khi thanh toán các khoản còn lại theo Nghị quyết ĐHCĐ 2021 (3+6)	VNĐ	229.995.671.682
8	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến thời điểm 31/12/2021 trên BCTC riêng đã kiểm toán năm 2021 sau khi đã trừ các khoản thù lao, thưởng HĐQT, BKS năm 2020, 2021 (*)	VNĐ	183.215.326.319
9	Cổ tức năm 2021 : Tỷ lệ chi trả : 50% bằng tiền (5.000 đồng/cổ phiếu) Trong đó:	VNĐ	164.754.995.000
	- Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021 bằng tiền : 20%/mệnh giá (1 cổ phiếu được nhận 2.000 đồng) vào ngày 24/06/2022	VNĐ	65.901.998.000
	- Chi trả cổ tức còn lại của năm 2021 bằng tiền : 30% /mệnh giá (1 cổ phiếu được nhận 3.000 đồng), thực hiện trong quý 3/2022	VNĐ	98.852.997.000
10	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại (BCTC riêng) : (8-9)	VNĐ	18.460.331.319

(*) Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến thời điểm 31/12/2021 trên BCTC riêng đã kiểm toán năm 2021 = 186.342.875.948 VNĐ – (A) – (B) – (C) = 183.215.326.319 VNĐ

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2021 như trên. Đồng thời, ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 theo đúng quy định.

Trân trọng.



GARMEX SAIGON

CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN

252 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số Doanh nghiệp : 0300742387

website : <https://www.garmex.vn>

Tel: 028-39844822

Fax: 028-39844746

Email : headoffice@garmexjs.com

☎ * ☎

Số : 02/TTr – ĐHCĐTN 2022

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn
- Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

- | | | |
|---------------------------------|---|----------------------|
| - Doanh thu | : | 620.000.000.000 đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế hợp nhất | : | 60.000.000.000 đồng |
| - Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2022 | : | 10% - 20% |

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu trên, tùy theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh để quyết định tỷ lệ tạm ứng cổ tức, hình thức và thời gian tạm ứng cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết phê duyệt để làm cơ sở thực hiện trong năm 2022.

Trân trọng.



GARMEX SAIGON

CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN

252 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: 028 - 39844822

Fax: 028 - 39844746

Email : headoffice@garmexjs.com website : https://www.garmex.vn



Số : 04/TTr – ĐHCĐTN 2022

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14
- Căn cứ vào Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đầu tư công, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật đầu tư, luật nhà ở, luật đấu thầu, luật điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự.
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHCĐ/2021 ngày 24 tháng 05 năm 2021.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn xét thấy những điều khoản cần sửa đổi, bổ sung của Điều lệ Công ty cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 như sau:

<p align="center">Điều lệ mới</p> <p align="center">(Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022)</p>	<p align="center">Điều lệ cũ</p> <p align="center">(Điều lệ được ĐHCĐ thông qua ngày 24/05/2021)</p>	<p align="center">Diễn giải những sửa đổi, bổ sung</p>
<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá</p>	<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị</p>	<p>- Thay cụm từ “<i>tất cả cổ đông dự họp tán thành</i>” bằng “<i>tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</i>” cho phù hợp Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 về cách tính tỷ lệ thông qua Nghị quyết được tính bằng tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông có mặt và tham gia biểu quyết tại thời điểm biểu quyết.</p> <p>- Các điểm từ a) đến e) của khoản 1 điều 21: Không thay đổi</p>

<p>trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p>	<p>tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p>	
<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua:</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp</p>	<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua:</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp</p>	<p>Thay cụm từ “<i>tất cả cổ đông dự họp tán thành</i>” bằng “<i>tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</i>” cho phù hợp Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 về cách tính tỷ lệ thông qua Nghị quyết được tính bằng tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông có mặt và tham gia biểu quyết tại thời điểm biểu quyết.</p>
<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp</p>	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>Thay cụm từ “<i>và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp</i>” tại điều 27 khoản 2, điểm h bằng từ “<i>trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp</i>” cho phù hợp với điểm h khoản 2 điều 153 của Luật Doanh nghiệp 2020</p>

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt :

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn như nội dung trên
- Toàn văn Điều lệ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn đã được sửa đổi, bổ sung.
- Do **Điều 4 khoản 2** của Điều lệ Công ty cần điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề kinh doanh của Công ty tại Tờ trình số 07 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022, phải được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh chấp thuận, nên đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT công bố toàn văn Điều lệ đã được sửa đổi bổ sung sau khi Công ty nhận được Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký ngành nghề từ Sở kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM.

Trân trọng.



GARMEX SAIGON

CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN

252 Nguyễn Văn Lương, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: 028 - 39844822

Fax: 028 - 39844746

Email : headoffice@garmexjs.com website : https://www.garmex.vn



Số : 05 /TTr – ĐHCĐTN 2022

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ vào Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đầu tư công, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật đầu tư, luật nhà ở, luật đấu thầu, luật điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự.
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn đã ban hành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01 /NQ-ĐHCĐ/2021 ngày 24 tháng 05 năm 2021

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn xét thấy những điều khoản cần sửa đổi, bổ sung của Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cho phù hợp với Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 như sau:

Quy chế mới (Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022)	Quy chế cũ (Quy chế được ĐHCĐ thông qua ngày 24/05/2021)	Diễn giải những sửa đổi, bổ sung
<p>Điều 13: Cuộc họp Hội đồng quản trị</p> <p>5. Biên bản họp phải được lập chi tiết, rõ ràng Chủ tọa cuộc họp và người ghi biên bản phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản vẫn có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh</p>	<p>Điều 13: Cuộc họp Hội đồng quản trị</p> <p>5. Biên bản họp phải được lập chi tiết, rõ ràng Chủ tọa cuộc họp và người ghi biên bản phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản vẫn có hiệu lực. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	<p>Thay cụm từ “<i>tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký</i>” bằng “<i>tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký</i>” cho phù hợp Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 về bỏ yêu cầu phải có chữ ký của người dự họp không đồng ý thông qua biên bản họp. Đồng thời, bổ sung nội dung theo quy định tại Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 “<i>Biên bản ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản</i></p>

<p>nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>		<p><i>họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty”</i></p>
<p style="text-align: center;">PHỤ LỤC III QUY ĐỊNH TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>V. Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi vào biên bản họp Hội đồng quản trị. Biên bản cuộc họp phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>..</p> <p>j. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản vẫn có hiệu lực. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Pháp Luật, Điều lệ công ty.</p>	<p style="text-align: center;">PHỤ LỤC III QUY ĐỊNH TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>V. Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi vào biên bản họp Hội đồng quản trị. Biên bản cuộc họp phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>..</p> <p>j. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản vẫn có hiệu lực. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị</p>	<p>Thay cụm từ “<i>tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký</i>” bằng “<i>tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký</i>” cho phù hợp Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 về bỏ yêu cầu phải có chữ ký của người dự họp không đồng ý thông qua biên bản họp. Đồng thời, bổ sung nội dung theo quy định Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 “<i>Biên bản ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp</i>” và “<i>Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Pháp Luật, Điều lệ công ty</i>”.</p>

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty như nội dung trên và toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được sửa đổi, bổ sung.

Trân trọng.



GARMEX SAIGON

CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN

252 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: 028 - 39844822

Fax: 028 – 39844746

Email : headoffice@garmexjs.com website : https://www.garmex.vn



Số : 06 /TTr – ĐHCĐTN 2022

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v. Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đầu tư công, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật đầu tư, luật nhà ở, luật đấu thầu, luật điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn.
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn đã ban hành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01 /NQ-ĐHCĐ/2021 ngày 24 tháng 05 năm 2021

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn xét thấy những điều khoản cần sửa đổi, bổ sung của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị cho phù hợp với Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 như sau:

Quy chế mới (Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022)	Quy chế cũ (Quy chế được ĐHCĐ thông qua ngày 24/05/2021)	Diễn giải những sửa đổi, bổ sung
Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị 2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp.	Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị 2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực	Thay cụm từ “ <i>tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký</i> ” bằng “ <i>tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký</i> ” cho phù hợp Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 về bổ yêu cầu phải có chữ ký của người dự họp không đồng ý thông qua biên bản họp. Đồng thời, Bổ sung nội dung theo quy

		định Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 “ <i>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp</i> ”
<p>Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.</p>	<p>Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</p>	<p>Bổ sung nội dung “<i>Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty</i>” cho phù hợp với Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15</p>

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị như nội dung trên và toàn văn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được sửa đổi, bổ sung.

Trân trọng.



GARMEX SAIGON

CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN

252 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Mã số Doanh nghiệp : 0300742387 website : <https://www.garmex.vn>
Tel: 028-39844822 Fax: 028-39844746 Email : headoffice@garmexjs.com

☞*☞

Số : 07 /TTr – ĐHCĐTN 2022

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v. Điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề kinh doanh của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn.

Căn cứ theo Mục 16 Danh mục A Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư và Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công thương công bố lộ trình thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, Công ty cần cập nhật ngành nghề kinh doanh chi tiết với 2 ngành nghề đăng ký kinh doanh (4719 và 4610) không bao gồm hoạt động của Nhà Đầu tư nước ngoài đúng theo Tỷ lệ sở hữu nước ngoài đã cam kết. Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn xét thấy cần điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề trong lĩnh vực kinh doanh hiện tại của Công ty như sau :

Mã ngành	Ngành nghề trước điều chỉnh	Ngành nghề sau điều chỉnh	Diễn giải những sửa đổi, bổ sung
4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket), bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket), bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán lẻ hóa chất tại trụ sở; Thực hiện theo	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket), bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket), bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán lẻ hóa chất tại trụ sở; <i>trừ bán lẻ các sản phẩm như thuốc lá và xì gà,</i>	Bổ sung chi tiết các ngành nghề về bán lẻ không bao gồm hoạt động của Nhà Đầu tư nước ngoài theo Mục 16 Danh mục A Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT. Bao gồm “trừ bán lẻ các sản phẩm như thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và

Mã ngành	Ngành nghề trước điều chỉnh	Ngành nghề sau điều chỉnh	Diễn giải những sửa đổi, bổ sung
	Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	<i>sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải</i> ; Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải”
4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới các sản phẩm may mặc (<i>Trừ bán các sản phẩm như thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải</i>).	Bổ sung chi tiết các ngành nghề về sản phẩm may mặc không bao gồm hoạt động của Nhà Đầu tư nước ngoài theo Mục 16 Danh mục A Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT. Bao gồm “trừ bán các sản phẩm như thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải”.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:

- Sửa đổi, bổ sung Điều 4 khoản 2 của Điều lệ Công ty về ngành nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung trên.
- Ủy quyền cho Người Đại diện theo pháp luật tiến hành các thủ tục cho việc thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn với cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

Trân trọng.



GARMEX SAIGON

CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN

252 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Mã số Doanh nghiệp : 0300742387 website : <https://www.garmex.vn>
Tel: 028-39844822 Fax: 028-39844746 Email : headoffice@garmexjs.com



Số : 10 /TTr – ĐHCĐTN 2022

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019
- Căn cứ vào Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật chứng khoán
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn (“Công ty”)

Để đảm bảo phù hợp các quy định của pháp luật liên quan đến giao dịch giữa Công ty với người có liên quan, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại Hội Cổ đông thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty cụ thể như sau:

1. Chấp thuận việc ký kết Hợp đồng giữa Công ty với người có liên quan của Công ty bao gồm các Công ty: (i) Công ty con của Công ty (Công ty TNHH May Tân Mỹ và Công ty TNHH Garmex Quảng Nam); và (ii) Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh, bao gồm tất cả các Công ty con của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh (sau đây gọi chung là “Công ty Gilimex”), theo các nội dung chủ yếu của Hợp đồng như sau:
 - 1.1 Đối tượng của Hợp đồng: Công ty TNHH May Tân Mỹ, Công ty TNHH Garmex Quảng Nam và Công ty Gilimex ký các Hợp đồng liên quan đến các giao dịch gia công sản phẩm may và cho thuê máy móc thiết bị, nhà xưởng, vận chuyển, mua bán công cụ dụng cụ, nguyên phụ liệu ngành may.
 - 1.2 Giá trị thực hiện hợp đồng, giao dịch: Có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất (cụ thể theo thời điểm và từng hợp đồng trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty).
 - 1.3 Các nội dung khác của hợp đồng, giao dịch: thực hiện trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty, phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và quy chế, quy định của Công ty.
2. Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị của Công ty quyết định triển khai các bước tiếp theo để thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty theo đúng nội dung tại Mục 1 nêu trên và đúng quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Tờ trình để Công ty làm cơ sở thực hiện.

Trân trọng.

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ/2022

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 06 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Điều lệ Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn số 01/BB – ĐHĐCĐ.2022 ngày 18 tháng 06 năm 2022.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN
QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua các Báo cáo trong năm 2021 gồm:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021
- Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021
Với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2021 như sau:
Doanh thu thuần : 1.064.772.325.677 đồng
Lợi nhuận trước thuế : 55.155.145.656 đồng
Lợi nhuận sau thuế : 43.591.418.304 đồng
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021
- Báo cáo Tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (Báo cáo đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo đường dẫn <https://www.garmex.vn/vi/quan-he-co-dong/>)

Điều 2: Thông qua các Tờ trình tại Đại hội gồm:

1. Tờ trình số 01 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Phân phối lợi nhuận năm 2021

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (LNST) tính đến 31/12/2020	VNĐ	219.481.593.007
2	Thanh toán các khoản theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021 Trong đó:	VNĐ	33.077.339.629
	- Đã phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020	VNĐ	29.949.790.000
	- Thù lao HĐQT, BKS năm và quỹ thưởng HĐQT & BKS năm 2020 (đã chi tháng 1/2022) (A)	VNĐ	2.455.910.919
	- Thù lao HĐQT năm 2021 (đã chi tháng 1/2022) (B)	VNĐ	570.838.710
	- Thù lao BKS năm 2021 (đã chi tháng 1/2022, không bao gồm lương của Trưởng BKS: 179.329.961 đồng) (C)	VNĐ	100.800.000

3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất còn lại sau khi thanh toán các khoản theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021 (1-2)	VNĐ	186.404.253.378
4	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2021	VNĐ	55.155.145.656
5	Thuế TNDN	VNĐ	11.563.727.352
6	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất 2021 (4-5)	VNĐ	43.591.418.304
7	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất còn lại tính đến tính đến 31/12/2021 sau khi thanh toán các khoản còn lại theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021 (3+6)		229.995.671.682
8	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến thời điểm 31/12/2021 trên BCTC riêng đã kiểm toán năm 2021 sau khi đã trừ các khoản thù lao, thưởng HĐQT, BKS năm 2020, 2021 (*)		183.215.326.319
9	Cổ tức năm 2021 : Tỷ lệ chi trả : 50% bằng tiền (5.000 đồng/cổ phiếu) Trong đó: - Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021 bằng tiền : 20%/mệnh giá (1 cổ phiếu được nhận 2.000 đồng) vào ngày 24/06/2022 - Chi trả cổ tức còn lại của năm 2021 bằng tiền : 30% /mệnh giá (1 cổ phiếu được nhận 3.000 đồng), thực hiện trong quý 3/2022	VNĐ VNĐ VNĐ	164.754.995.000 65.901.998.000 98.852.997.000
10	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại (BCTC riêng) : (8-9)		18.460.331.319

(*) Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến thời điểm 31/12/2021 trên BCTC riêng đã kiểm toán năm 2021 = 186.342.875.948 VNĐ – (A) – (B) – (C) = **183.215.326.319 VNĐ**.

Đồng thời, ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 theo đúng quy định.

2. Tờ trình số 02 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Nội dung chủ yếu như sau:

- Doanh thu : 620.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất : 60.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2022 : 10% - 20%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu trên, tùy theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh để quyết định tỷ lệ tạm ứng cổ tức, hình thức và thời gian tạm ứng cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

3. Tờ trình số 03 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Ngân sách đầu tư cho năm 2022

Đại hội đồng cổ đông thông qua ngân sách đầu tư cho năm 2022 như sau :

- Đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh : 200.000.000.000 đồng
(Bao gồm : Đầu tư nâng cấp, mở rộng nhà xưởng, đầu tư máy móc thiết bị, đầu tư tăng năng lực sản xuất)
- Vay ngân hàng để tài trợ vốn hoạt động : 700.000.000.000 đồng

4. **Tờ trình số 04 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**
Đại hội đồng cổ đông đã thông qua :
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và toàn văn Điều lệ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn như nội dung Tờ trình 04/TTr – ĐHĐCĐTN 2022.
 - Ủy quyền cho HĐQT công bố toàn văn Điều lệ đã được sửa đổi bổ sung sau khi đăng ký điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề kinh doanh của Công ty tại Tờ trình số 07 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022, được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh chấp thuận và cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký ngành nghề của Công ty.
5. **Tờ trình số 05 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty**
Đại hội đồng cổ đông đã thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty và toàn văn Quy chế như nội dung Tờ trình 05/TTr – ĐHĐCĐTN 2022.
6. **Tờ trình số 06 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**
Đại hội đồng cổ đông đã thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và toàn văn Quy chế như nội dung Tờ trình 06/TTr – ĐHĐCĐTN 2022.
7. **Tờ trình số 07 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề kinh doanh của Công ty**
Đại hội đồng cổ đông đã thông qua :
- Sửa đổi, bổ sung Điều 4 của Điều lệ Công ty về ngành nghề kinh doanh của Công ty (*Nội dung điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề kinh doanh của Công ty đính kèm Nghị quyết*).
 - Ủy quyền cho Người Đại diện theo pháp luật tiến hành các thủ tục cho việc thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn với cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.
8. **Tờ trình số 08 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Thù lao của Hội đồng quản trị và thù lao, tiền lương của Ban kiểm soát năm 2022**
Đại hội đồng cổ đông đã thông qua :
- 8.1. Thù lao Hội đồng quản trị:
Tổng mức thù lao của Hội Đồng Quản Trị : 1.512.000.000 đồng
- 8.2. Thù lao của Ban kiểm soát, tiền lương của Ban Kiểm soát:
Tổng mức thù lao, tiền lương của Ban Kiểm soát (bao gồm tiền lương của thành viên Ban Kiểm Soát chuyên trách) không vượt quá 590.400.000 đồng.
- 8.3. Ủy quyền HĐQT: Ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định phân bổ mức thù lao của Hội đồng Quản trị và thù lao, tiền lương của Ban Kiểm soát năm 2022 cho từng thành viên.
9. **Tờ trình số 09 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2022**
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn, căn cứ vào chất lượng dịch vụ và mức phí kiểm toán để lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán sau, thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn:
- Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam (E&Y)
 - Công ty TNHH PRICEWATERHOUSE COOPERS Việt Nam (PWC)
 - Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam (DELOITTE)
 - Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)

10. Tờ trình số 10 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Chấp thuận *hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan*

Đại hội đồng cổ đông thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty cụ thể như sau:

10.1. Chấp thuận việc ký kết Hợp đồng giữa Công ty với người có liên quan của Công ty bao gồm các Công ty: (i) Công ty con của Công ty (Công ty TNHH May Tân Mỹ và Công ty TNHH Garmex Quảng Nam); và (ii) Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh, bao gồm tất cả các Công ty con của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh (sau đây gọi chung là “Công ty Gilimex”), theo các nội dung chủ yếu của Hợp đồng như sau:

10.1.1. Đối tượng của Hợp đồng: Công ty TNHH May Tân Mỹ, Công ty TNHH Garmex Quảng Nam và Công ty Gilimex ký các Hợp đồng liên quan đến các giao dịch gia công sản phẩm may và cho thuê máy móc thiết bị, nhà xưởng, vận chuyển, mua bán công cụ dụng cụ, nguyên phụ liệu ngành may.

10.1.2. Giá trị thực hiện hợp đồng, giao dịch: Có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất (cụ thể theo thời điểm và từng hợp đồng trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty).

10.1.3. Các nội dung khác của hợp đồng, giao dịch: thực hiện trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty, phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và quy chế, quy định của Công ty.

10.2. Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị của Công ty quyết định triển khai các bước tiếp theo để thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty theo đúng nội dung tại Mục 10.1 nêu trên và đúng quy định pháp luật.

Điều 3 : Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18.06.2022.
- Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.